

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Đài;

Thẩm phán: Ông Trương Quyết Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập, ông Nguyễn Hữu Cương và bà Đinh Thị Kim Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Seo N (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1997 tại huyện BH, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản K, xã ĐQ, huyện BY, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Tin lành.

Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Con ông Lý Seo H (đã chết năm 2016) và bà Giàng Thị P, sinh năm 1969. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 02. Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Liêu Thị N. Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Hồng T và ông Vàng A G, cùng trú tại thôn BC, xã BC, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 20/12/2020, tổ Công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn BC, xã BC, huyện BT phát hiện 05 đối tượng đi trên 03 xe máy (01 xe nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ - trắng, biển số 24B2 - 837.16; 01 xe nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 24B2 - 415.40; 01 xe nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ, biển số 24B2 - 806.52) từ Quốc lộ 70 vào thôn BC, dừng xe kiểm tra. Các đối tượng đi trên xe bỏ chạy, tổ công tác đã bắt giữ được Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S, Lý Văn P, còn Lý Seo N đã chạy thoát. Qua kiểm tra phương tiện và đồ vật phát hiện 01 túi xách bằng vải xác rắn màu đỏ do Lý Văn P mang trên xe biển kiểm soát 24B2 - 837.16 do P điều khiển. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã BC trước sự chứng kiến của ông Phạm Hồng T, ông Vàng A G ở Thôn BC, xã BC, huyện BT, tỉnh Lào Cai cùng tham gia kiểm phát hiện; Trong túi xác rắn màu đỏ đựng 01 túi xách bằng vải tổng hợp màu xám và 01 túi nilon màu xanh buộc thắt nút, mở túi vải màu xám có 01 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu đen. Kiểm tra túi nilon màu xanh, bên trong đựng 01 túi vải tổng hợp màu tím được cuộn gọn và dán kín bằng băng D trong suốt; trong túi màu tím này có 02 túi nilon màu đen buộc thắt nút, trong mỗi túi màu đen là 01 bọc màu vàng được dán kín bằng băng D trong suốt, một mặt có chữ “Y1”. Kiểm tra túi nilon màu đen, bên ngoài được cuộn kín bằng băng D trong suốt, bên trong đựng 01 bọc màu vàng có đặc điểm tương tự bọc màu vàng nêu trên. Tổng trong túi vải màu xám có 03 bọc màu vàng. mở kiểm tra 01 bọc màu vàng thấy lớp vỏ bên ngoài là giấy nến, bên trong là một lớp nilon màu vàng, trong bọc đựng 03 bọc màu trắng, mặt ngoài có chữ “A”, kiểm tra 01 bọc màu trắng thấy bên ngoài được cuộn bằng giấy nến màu trắng, bên trong đựng 10 túi nilon nhỏ gồm 08 túi màu xanh - tím và 02 túi màu hồng; kiểm tra xác suất 01 túi màu xanh - tím thấy bên trong đựng 200 viên nén nhỏ, gồm 198 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh. Vàng A S xác nhận túi màu xám này là của S, các viên nén màu đỏ và xanh là ma túy.

Kiểm tra túi nilon màu xanh, bên trong có 01 túi nilon màu đen buộc thắt nút, trong túi màu đen có 02 túi nilon màu trắng, trong mỗi túi đựng 01 bọc màu vàng có đặc điểm tương tự như 03 bọc màu vàng nêu trên. Kiểm tra xác suất 01 bọc màu vàng thấy lớp vỏ bên ngoài là giấy nến, bên trong là một lớp nilon, trong bọc đựng 03 gói màu trắng, mặt ngoài có chữ “A”, kiểm tra 01 bọc màu trắng bên trong đựng 10 túi nilon nhỏ gồm 08 túi màu xanh - tím và 02 túi màu hồng; kiểm tra xác suất 01 túi màu hồng thấy bên trong đựng 198 viên nén nhỏ, gồm 196 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh; kiểm tra xác suất thêm 01 túi màu xanh - tím thấy bên trong đựng 198 viên nén nhỏ, gồm 196 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh và một số mảnh vỡ nhỏ màu đỏ N khai

nhận túi nilon màu xanh này là của N, các viên nén màu đỏ và xanh trong các bọc đựng trong túi này là ma túy.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S, Lý Văn P thu giữ, niêm phong vật chứng là 05 bọc các viên nén màu hồng và màu xanh theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Tháng 7 năm 2020, qua mạng xã hội Facebook, Ly Mí N, quen với người phụ nữ tên D, dân tộc Mông, quốc tịch Lào. Qua nói chuyện D rủ Ly Mí N mua ma túy tổng hợp của D để bán kiếm lời với giá 115.000.000đ một gói, khi nào bán được ma túy mới trả tiền cho D, Ly Mí N đồng ý. Tháng 9/2020, qua mạng Wechat N quen người đàn ông tên X (*hoặc Sở*), dân tộc Mông, quốc tịch Trung Quốc, X đặt vấn đề với N muốn mua ma túy tổng hợp với giá 130.000.000đ một gói, thấy vậy N liên hệ với D hỏi mua 02 gói ma túy, D đồng ý. Khoảng 4 - 5 ngày sau, D cho 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi giao 02 gói ma túy được gói bằng túi nilon màu xanh cho N tại khu vực ngã ba xã BP, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Do không có chỗ cất giấu và X chưa mua nên N mang số ma túy trên đến N Lý Seo T1, trú tại bản K, xã ĐQ, huyện BY, tỉnh Lào Cai nhờ T1 cất giấu và hứa với T1 sẽ chia tiền sau khi bán được ma túy, T1 nhận 02 gói ma túy và cất giấu tại bếp của N mình.

Đầu tháng 12/2020, X liên hệ với Ly Mí N để hỏi mua 05 gói ma túy tổng hợp N đồng ý. Do không có đủ số ma túy theo yêu cầu của X nên N gọi điện bảo Lý Seo T1 mua thêm 03 gói ma túy tổng hợp dạng viên nén như 02 gói ma túy N đã gửi từ trước. T1 đồng ý và liên hệ với Vàng A S, trú tại thôn LX 2, xã CL, huyện BH để hỏi mua 03 gói ma túy tổng hợp, dạng viên nén, với giá 90.000.000đ một gói, S đồng ý gọi điện thoại cho 01 người đàn ông tên V, dân tộc Mông hiện đang sinh sống tại Myanmar hỏi mua 03 gói ma túy, V và S thống nhất mỗi gói ma túy giá là 70.000.000đ. Khoảng ngày 10/12/2020, V mang 03 gói ma túy giao cho S tại xã CL, huyện BH, S nhận và giấu tại hốc đá ven đường cách N khoảng 02km, S hẹn V sẽ thanh toán tiền sau khi bán được ma túy, V đồng ý. Sau đó, S điện thoại thông báo cho T1 đã mua được 03 gói ma túy, T1 hẹn khi nào lấy ma túy sẽ liên hệ với S. Ngày 18/12/2020, X liên lạc với N hỏi mua 05 gói ma túy, N hẹn X ngày 20/12/2020 sẽ mang 05 gói ma túy để bán cho X tại huyện MK, tỉnh Lào Cai, X đồng ý. Đến ngày 19/12/2020, N gọi điện cho T1 và hẹn 10 giờ ngày 20/12/2020 mang 05 gói ma túy giao cho N tại khu vực ngã ba đường đi vào mỏ đá xã BC, huyện BT. Sau khi thống nhất, T1 gọi điện thoại cho S và hẹn sáng ngày 20/12/2020 S mang 03 gói ma túy đến Km 34-QL70 để giao cho T1, S đồng ý.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 20/12/2020, qua điện thoại Lý Seo T1 bàn với Ly Mí N không có người vận chuyển ma túy, phải thuê người vận chuyển, N đồng ý và bảo T1 thuê người N sẽ trả công là 15.000.000đ. Sau khi thống

nhất với N, Lý Seo T1 bảo con trai là Lý Văn P tìm người cùng vận chuyển ma túy đến xã BC để giao cho N, sau đó P đến rủ Lý Seo N, sinh năm 1997, người cùng bản tham gia vận chuyển ma túy, N đồng ý. T1 thỏa thuận với P và Lý Seo N vận chuyển ma túy từ xã ĐQ đến xã BC để giao cho Ly Mí N bán, sau khi xong việc T1 sẽ trả công cho P và N 15.000.000đ (*mười năm triệu đồng*), P và N đồng ý. T1 chỉ chỗ cất giấu 01 túi xác rắn màu đỏ, bên trong có 02 gói ma túy của N tại N. Sau đó, T1 một mình đi xe máy Honda SH Mode biển 24B2 - 806.52 đến KM34 Quốc lộ 70 đón S. Khoảng 08 giờ ngày 20/12/2020, S lấy 03 gói ma túy từ chỗ cất giấu và đi xe máy biển số 24B1-879.69 từ N đi đến Km34-QL70 cất giấu ma túy tại bụi cây ven đường rồi đi lên đồi cắt cỏ và chờ T1. Khoảng hơn 8 giờ cùng ngày, T1 gặp S và được S chỉ chỗ cất giấu 03 gói ma túy cho T1.

Khi Lý Văn P điều khiển xe biển số 24B2 - 837.16 chở Lý Seo N ngồi phía sau cầm túi xác rắn bên trong có hai gói ma túy. P và N đi đến KM34 Quốc lộ 70 rồi rẽ vào. Khi gặp T1 lấy 03 gói ma túy ở bụi cây ven đường và đưa cho N, N nhận 03 gói ma túy cho vào bao tải đang chứa 02 gói ma túy mang từ N của T1 rồi để trước bụng phía trong áo khoác, P lái xe chở Lý Seo N đi lên khu vực xã BC, huyện BT để gặp và giao ma túy cho người mua. T1 và S đi sau. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ngã ba xã BC, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Lý Seo T1, Vàng A S, Lý Văn P và Lý Seo N gặp Ly Mí N, đi xe máy Honda biển kiểm soát 24B2 – 41540. N đi trước theo đường lên mỏ đá BC theo hướng về huyện Mường Khương. T1 bảo P và N đi sau N để giao ma túy cho N, đi được khoảng 700m thì P, N thấy tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai nên đã quay đầu xe bỏ chạy được khoảng 10m thì bị ngã, P bị bắt, Lý Seo N làm rơi số ma túy mang theo tại vị trí bị ngã rồi bỏ chạy thoát theo hướng đường Quốc lộ 70, chạy được khoảng 50m - 60m N bị rơi đôi giày lười đi ở chân rồi tiếp tục bỏ chạy và vượt biên trái phép và trốn sang Trung Quốc để làm thuê, đến ngày 29/6/2021 Lý Seo N bị Công an Trung Quốc bắt trả về nước, ngày 24/9/2021 N bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai triệu tập và bắt giữ. N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của mình cùng Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S, Lý Văn P ngày 20/12/2020.

Kết luận giám định số 15/GĐMT ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Tổng khối lượng Methamphetamine trong các mẫu gửi giám định là 3.019,43 (*ba nghìn không trăm mười chín phẩy bốn mươi ba*) gam..

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-P1 ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Seo N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Seo N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Seo N tù chung thân và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S và Lý Văn P do đã được Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai giải quyết, xét xử sơ thẩm theo Bản án số 21/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 nên không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giày lười giả da màu trắng thu giữ của Lý Seo N theo quy định của pháp luật và không đề cập xử lý các vật chứng khác vì đã được xử lý tại bản án số 21/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Seo N: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù chung thân, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình phục hồi điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, chứng cứ xác định phạm tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra và hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 20/12/2020 bị cáo Lý Seo N đã cùng các bị cáo Ly Mí N, Lý Seo T1, Lý Văn P đã có hành vi cố ý mua bán trái phép 05 gói ma túy với tổng khối lượng 3.019,43 gam chất Methamphetamine. Do bị cáo N bỏ trốn nên Hội đồng xét xử tại phiên tòa ngày 06/5/2021 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự với bị cáo Lý Seo N, đồng thời đã xét xử và xử phạt tử hình đối với Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S và xử phạt tù chung thân đối với Lý Văn P về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy việc phục hồi điều tra để xét xử đối với Lý Seo N lần này như bản cáo trạng đã nêu là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, vai trò đồng phạm và hình phạt với bị cáo:

Bản án số 21/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xác định đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó Ly Mí N, Lý Seo T1, Lý Văn P và Lý Seo N đã cố ý mua bán trái phép 3.019,43 gam; Vàng A S mua bán 1.866,98 gam đều là chất Methamphetamine. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của N nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương vì vậy Ly Mí N, Lý Seo T1, Vàng A S và Lý Văn P đã bị xử phạt với mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Lý Văn P và Lý Seo N cùng vận chuyển 3.019,43 gam Methamphetamine cho Lý Seo T1, giao cho Ly Mí N bán kiếm lời nên P và N giữ vai trò ngang nhau trong cùng vụ án. Bị cáo Lý Seo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lý Seo N đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Lý Seo N sau khi phạm tội đã bỏ trốn, gây cản trở cho công tác điều tra, xét xử, tuy nhiên việc bị cáo phạm tội một phần do Lý Seo T1 và Lý Văn P rủ rê, do vậy xử phạt bị cáo N với mức án tù chung thân là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lý Seo N có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo là phù hợp.

Về đề nghị của người bào chữa và của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị xử phạt cho bị cáo Lý Seo N mức án tù chung thân và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lý Seo N là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày lười giả da màu trắng thu giữ tại hiện trường của Lý Seo N do không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo không có nhu cầu lấy lại. Các vật chứng khác đã được giải quyết tại bản án số 21/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai không đề cập xử lý tại bản án này.

[5] Về án phí: Do bị cáo Lý Seo N bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lý Seo N phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Seo N tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 25/9/2021.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong bên trong chứa đôi giày lười giả da màu trắng thu giữ cạnh xe máy của Lý Văn P tại khu vực hiện trường là của Lý Seo N, mặt trước hộp niêm phong có ghi “Đôi giày của Lý Seo N được thu giữ tại hiện trường ngày 20/12/2020” tại các mép dán được đóng dấu của phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của những người tham gia.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Seo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Đài